

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 01 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phương Đ.

Địa chỉ: Tổ H, khu HB, phường CT, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nh.

Nơi thường trú: Tổ T, khu SA, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: Tổ X, khu NB, phường H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 23/7/2015 từ chị Nguyễn Thị Nh sang cho anh Nguyễn Phương Đ, thời gian thay đổi kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Nh không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Quyết định này được thay thế cho phần trách nhiệm nuôi con chung trong bản án số: 34/2019/HNGĐ-ST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- Về án phí: Anh Nguyễn Phương Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại cho anh Đ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005200 ngày 03/10/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Cao Thị Lan Anh

